

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Mạnh Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Kế và bà Vũ Thị Toan.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đoàn Ngọc L** sinh năm 1997 tại xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn HX, xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Ngọc Đ và bà Vũ Thị B; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/8/2020 đến nay “*có mặt tại phiên tòa*”

**Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn CH, xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn NT, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

***Người làm chứng:***

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1941 “*vắng mặt*”

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960 “*vắng mặt*”

- Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1963 “*vắng mặt*”

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968 “*vắng mặt*”

Đều có địa chỉ: Thôn CH, xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Bùi Quang V, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn A, xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”.

- Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn A, huyện AD, thành phố Hải Phòng “*vắng mặt*”.

- Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố KS, phường ĐL, quận HA, thành phố Hải Phòng “*vắng mặt*”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/6/2020, anh Nguyễn Văn Tr mời Đoàn Ngọc L và một số người bạn đến ăn cơm tại nhà bà nội tên Nguyễn Thị T ở Thôn CH, xã TD. Trong lúc ăn uống, anh Tr đưa cho L chìa khóa và xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, loại xe Liberty, biển kiểm soát (BKS) 15C1 - 056.88 của mình để đi mua bia về uống. Sau khi ăn uống xong, anh Tr, L đi ngủ cho đến khoảng 15 giờ 30 phút L tỉnh dậy đi ra ngoài gặp bà T đang ngồi ở hè nhà nói chuyện cùng bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị Ng. Do anh Tr say vẫn nằm ngủ nên L hỏi bà T: "Cho cháu mượn xe, cháu chạy về nhà một tý" bà T đồng ý, chìa khóa lúc này vẫn cắm ở ổ khóa xe mô tô của anh Tr. Sau khi đi xe ra khỏi nhà bà T, L nảy sinh ý định mang xe mô tô của anh Tr đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã điều khiển xe đến nhà anh Đỗ Văn Ph ở thôn NT, xã AV nói xe mô tô của luật và cầm cố xe cho anh Ph được số tiền 4.500.000 đồng, sau đó sử dụng tiền tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 23/6/2020, do L không mang trả lại xe, gọi điện không liên lạc được nên anh Tr đã làm đơn trình báo gửi Công an xã TD. Ngày 24/6/2020, Công an xã TD đã báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Tiên Lữ để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đồng thời thu giữ xe mô tô do anh Đỗ Văn Ph giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐG ngày 25/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio, loại Liberty 125 màu trắng, đăng ký lần đầu ngày 29/11/2011 đã qua sử dụng trị giá 10.000.000 đồng.

Anh Đỗ Văn Ph khi nhận cầm cố xe mô tô của luật không biết là tài sản do phạm tội mà có. Tuy nhiên, anh Ph không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự khi hoạt động kinh doanh cầm đồ và nhận cầm cố xe mô tô BKS 15C1-056.88 không có giấy ủy quyền của chủ sở hữu đã vi phạm quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 11 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và điểm a, khoản 3, Điều 11, Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 18/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phúc và có công văn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt theo quy định. Ngày 25/9/2020, UBND huyện Tiên Lữ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Ph về những vi phạm nêu trên với số tiền 7.000.000 đồng.

Ngày 13/11/2020, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Văn Ph số tiền 4.500.000 đồng. Anh Ph đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio BKS 15C1-056.88, số máy: M731M4024828, số khung: 3100BV025985 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 15C1 - 056.88, cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã trao trả cho anh Nguyễn Văn Tr, anh Tr không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 38/CT - VKS-TL ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đoàn Ngọc L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội, khai báo thành khẩn tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại anh Nguyễn Văn Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn Ph vắng mặt tại phiên tòa, nhưng anh Tr đã có lời khai nhận lại chiếc xe mô tô, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Anh Ph ngày 13/11/2020 đã nhận đủ số tiền 4.500.000đ do bị cáo trả lại không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách được tính theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo cho UBND xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo trả cho anh Đỗ Văn Ph số tiền 4.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lữ đã xử lý trong giai đoạn điều tra là đúng quy định nên không đề cập.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ L tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/6/2020; biên bản tạm quản lý đồ vật, tài liệu ngày 24/6/2020; kết luận định giá tài sản số 30 ngày 25/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, tại nhà bà Nguyễn Thị T ở Thôn CH, xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên, Đoàn Ngọc L sau khi nhận được xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, loại xe Liberty, BKS 15C1 - 056.88 có giá trị 10.000.000 đồng từ anh Nguyễn Văn Tr đã dùng lời nói gian dối, tự ý đem xe đi cầm cố lấy số tiền 4.500.000 đồng khi chưa được sự đồng ý của anh Tr và sử dụng số tiền này tiêu xài cá nhân hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản dù đã được anh Tr yêu cầu trả lại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại cho anh Đỗ Văn Ph số tiền 4.500.000đ; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đồng thời xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên chỉ cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống xã hội như đề nghị của đại diện VKSND huyện Tiên Lữ tại phiên tòa hôm nay.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ngày 13/11/2020, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Văn Ph số tiền 4.500.000 đồng. Anh Ph đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Bị hại anh Nguyễn Văn Tr đã được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piagio, loại xe Liberty, BKS 15C1-056.88, số máy: M731M4024828, số khung: 3100BV025985, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 15C1 - 056.88 và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Xét đây là sự tự nguyện của các bên, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 175; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc L 01 năm 03 tháng (*một năm ba tháng*) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng (*hai năm sáu tháng*) được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho UBND xã TD, huyện T, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- UBND xã TD;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đoàn Mạnh Quang**